

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 714/2020/TLST-DS, ngày 13 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hồ Thị T T, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Không số, tổ 26, khóm MH, phường A, thành phố C, Đ.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Hồ Văn Th, sinh năm 1970, địa chỉ: Số 168, đường PHL, tổ 30, khóm 4, phường B, thành phố C, tỉnh Đ, là đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 22/7/2020)

Bị đơn: Ông Phạm Hoàng PT, sinh năm 1964

Địa chỉ: Số 150, đường LL, tổ 39, khóm 3, phường D, thành phố C, tỉnh Đ.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Dương Hoàng V, sinh năm 1965, địa chỉ: Số 249, ấp Nguyễn Cử, xã NM, huyện C, tỉnh Đ, là đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 16/11/2020)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Hồ Thị T T yêu cầu ông Phạm Hoàng PT trả số tiền vốn của hai lần vay ngày 06/6/2018 và lần vay ngày 12/4/2019 là 45.000.000đ và số tiền lãi của hai lần vay là 15.000.000đ, tổng số tiền vốn và số tiền lãi là 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng), không yêu cầu tiếp tục tính lãi.

Ông Phạm Hoàng PT đồng ý trả cho chị Hồ Thị T T số tiền vốn của hai lần vay ngày 06/6/2018 và lần vay ngày 12/4/2019 là 45.000.000đ và số tiền lãi

của hai lần vay là 15.000.000đ, tổng số tiền vốn và số tiền lãi là 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng, ông Phạm Hoàng PT còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Phạm Hoàng PT đồng ý tự nguyện chịu số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Chị Hồ Thị T T được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.614.000đ theo biên lai số 0007218 ngày 12/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TPC;
- Chi cục THADS TPC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Cẩm Hùng